

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án tuyển sinh dự bị đại học năm học 2023 – 2024
của Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh, tổ chức bồi dưỡng dự bị đại học, xét chuyển vào học trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non đối với học sinh hệ dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông báo số 607/TB-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chỉ tiêu tuyển mới dự bị đại học, phổ thông dân tộc nội trú năm học 2023 – 2024;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục dân tộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án tuyển sinh dự bị đại học của Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương năm học 2023 – 2024 với những nội dung chính như sau:

1. Chỉ tiêu và vùng tuyển sinh

- Chỉ tiêu tuyển sinh: 1100 chỉ tiêu
- Vùng tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước

2. Phương thức, đối tượng và điều kiện tuyển sinh

a) Phương thức tuyển sinh:

- Tuyển thẳng
- Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT hoặc dựa vào kết quả học tập ở cấp THPT.

b) Đối tượng tuyển sinh

*** Đối tượng tuyển thẳng**

- Thí sinh người dân tộc thiểu số rất ít người đã tốt nghiệp trung học phổ thông theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu học, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Thí sinh cử tuyển theo quy định tại Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.

*** Đối tượng xét tuyển**

- Thí sinh là người dân tộc thiểu số thường trú từ 18 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh tại các xã, phường, thị trấn thuộc khu vực 1 (KV1) quy định tại Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và có cha mẹ đẻ hoặc người giám hộ thường trú tại khu vực này.

- Thí sinh là người dân tộc Kinh thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cấp có thẩm quyền và có cha mẹ đẻ hoặc người giám hộ thường trú tại khu vực này. Trường dự bị đại học tuyển không quá 5% tổng số chỉ tiêu tuyển sinh là người dân tộc Kinh.

(Đối tượng đã một lần trúng tuyển và nhập học dự bị đại học không được xét tuyển dự bị đại học lần thứ hai; các đối tượng đang học hoặc đã tốt nghiệp đại học không được xét tuyển dự bị đại học)

c) Điều kiện tuyển sinh

- Tốt nghiệp trung học phổ thông;
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

3. Tổ hợp môn xét tuyển, ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và ưu tiên xét tuyển

a) Tổ hợp môn xét tuyển

STT	Tổ hợp môn đăng ký xét tuyển	Mã tổ hợp
1	Toán, Vật lý, Hóa học	A00
2	Toán, Hóa học, Sinh học	B00
3	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	C00
4	Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	D01
5	Toán, Vật lý, Tiếng Anh	A01
6	Toán, Ngữ văn, Lịch sử	C03
7	Toán, Hóa học, Tiếng Anh	D07
8	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	D08

b) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào dự bị đại học

- Xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở cấp THPT: Tổng điểm ba môn theo tổ hợp xét tuyển của năm học lớp 12 từ 18,0 điểm trở lên.

- Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT: Tổng điểm ba môn thi (không tính điểm ưu tiên) của tổ hợp xét tuyển đạt từ 12,0 điểm trở lên và điểm của từng môn trên 1,0 điểm.

c) Ưu tiên xét tuyển

Thí sinh người dân tộc thiểu số thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cấp có thẩm quyền được cộng 1,5 điểm vào tổng điểm xét tuyển.

4. Đăng ký, hồ sơ và thời gian tuyển sinh

a) Đăng ký tuyển sinh

Thí sinh đủ điều kiện xét tuyển và tuyển thẳng được đăng ký 2 nguyện vọng (NV) theo hai tổ hợp môn và ghi rõ thứ tự NV1, NV2.

b) Hồ sơ đăng ký tuyển sinh

* Đối với phương thức tuyển thẳng, hồ sơ gồm:

- Đơn đăng ký xét tuyển vào học dự bị đại học theo mẫu;
- Bản sao bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời;
- Bản sao Giấy khai sinh;
- Quyết định đi học theo chế độ cử tuyển của cấp có thẩm quyền đối với thí sinh cử tuyển.

* Đối với phương thức xét tuyển

- Đơn đăng ký xét tuyển vào học dự bị đại học theo mẫu;
- Bản chính hoặc Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT;
- Bản sao bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời;
- Bản sao học bạ trung học phổ thông;
- Bản sao Giấy khai sinh.

c) Thời gian tuyển sinh : Từ 15/7/2023 đến 30/9/2023

5. Tổ chức thực hiện

a) Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương thành lập Hội đồng tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh và triệu tập thí sinh trúng tuyển theo quy định của Thông tư số 44/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 733/CT-BGDĐT ngày 10/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục; thực hiện tra cứu lịch sử thường trú của thí sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 1919/BGDĐT-GDDH

ngày 28/4/2023 về việc hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Hiệu trưởng Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ủy ban dân tộc (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, Vụ GDDT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Ngô Thị Minh